

Cần Thơ, ngày 28 tháng 6 năm 2022

THÔNG CÁO BÁO CHÍ **Về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022¹**

I. Những thuận lợi và khó khăn trong 6 tháng đầu năm 2022

Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022, tiếp tục đà phục hồi mạnh mẽ, tạo tâm lý và tin tưởng cho người dân, doanh nghiệp yên tâm sản xuất kinh doanh, hầu hết các lĩnh vực đều tăng so với cùng kỳ như: Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản thuận lợi; sản xuất công nghiệp tiếp tục đà phục hồi, tăng 12,68% so với cùng kỳ; hoạt động thương mại và dịch vụ từng bước trở nên sôi động trở lại, phục vụ nhu cầu vui chơi, mua sắm của người dân, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 24,74% so với cùng kỳ năm trước; chỉ số giá bình quân 6 tháng, tăng 3,13% so với bình quân cùng kỳ; thu ngân sách nhà nước theo dự toán giao đạt 53,49% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao; tổng dư nợ cho vay tăng 10,43% so với đầu năm, đáp ứng các yêu cầu về vốn cho sản xuất, kinh doanh;...

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội vẫn gặp nhiều khó khăn, thách thức do tình hình khu vực và thế giới diễn biến khó lường, chỉ số giá tiêu dùng, nhất là xăng, dầu tăng cao do tác động từ tình hình xung đột Ukraine, từ chính sách của các quốc gia sau dịch COVID-19; giải ngân vốn đầu tư công chưa được cải thiện; thu hút vốn đầu tư còn hạn chế; nguy cơ xuất hiện một số dịch bệnh mới như đậu mùa khi, viêm gan cấp tính ở trẻ em, sốt xuất huyết... Trước tình hình đó, Thành ủy, HĐND và UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành và địa phương triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp vừa phòng, chống dịch vừa quyết tâm phục hồi phát triển kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội, phấn đấu thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2022.

Kết quả đạt được của các ngành, lĩnh vực 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

II. Kết quả đạt được

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm 2022, ước tính tăng 8,04%² so với cùng kỳ năm trước, đây là mức tăng trưởng cao nhất của thành phố trong vòng 3 năm nay, từ khi Tổng cục Thống kê bắt đầu công bố GRDP 6 tháng cho các tỉnh, thành phố trên cả nước. Với những nỗ lực của thành phố trong thời gian qua, đồng thời với việc triển khai đồng loạt các kế hoạch và chương trình thực hiện hiệu quả chủ đề năm 2022 “Thích ứng an

¹ Thông cáo báo chí và Infographics về tình hình kinh tế - xã hội quý II và 6 tháng đầu năm 2022 được đăng tải trên trang Web của Cục Thống kê thành phố Cần Thơ (<http://thongkecantho.gov.vn>).

² Quý I tăng 6,21%, quý II tăng 9,95%.

toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, kinh tế thành phố ghi nhận nhiều tín hiệu phục hồi tích cực.

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản: 6 tháng đầu năm 2022, ước tính tăng 3,28% so với cùng kỳ năm trước (quý I tăng 3,37%, quý II tăng 3,09%), đóng góp 0,34 điểm % vào mức tăng GRDP. Trong 6 tháng đầu năm 2022, hoạt động trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản đã phát triển trở lại; ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm không ảnh hưởng bởi dịch bệnh, sản lượng thịt hơi xuất chuồng 6 tháng đầu năm 2022 đều tăng so cùng kỳ, sản lượng thịt gia súc, gia cầm ước 6 tháng đạt 15.987 tấn, tăng 5,52% so cùng kỳ; nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định, giá cá tra đang ở mức cao do nhu cầu xuất khẩu tăng mạnh, sản lượng thủy sản ước đạt 104.730 tấn, tăng 7,05% so cùng kỳ.

Khu vực công nghiệp và xây dựng: Ước tính 6 tháng đầu năm 2022, tăng 11,80% so với cùng kỳ năm trước (quý I tăng 10,57%, quý II tăng 11,03%), đóng góp 3,56 điểm % vào mức tăng GRDP của Thành phố. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có mức tăng trưởng rất ấn tượng với mức tăng 14,45% so cùng kỳ nhờ sự nỗ lực khắc phục khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp và các chính sách hỗ trợ của chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội³. Hoạt động xây dựng mặc dù còn nhiều khó khăn do giá vật liệu, giá nhân công tăng mạnh nhưng đã có những chuyển biến tích cực với mức tăng trưởng 4,88% so cùng kỳ.

Khu vực dịch vụ: Tăng trưởng khởi sắc khi nhiều hoạt động dịch vụ mở cửa và sôi động trở lại với mức tăng 7,62% so với cùng kỳ năm trước (quý I tăng 5,26%, quý II tăng 9,93%), đóng góp 3,95 điểm % vào mức tăng GRDP⁴.

Về cơ cấu kinh tế 6 tháng đầu năm 2022, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 8,77%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 32,71%; khu vực dịch vụ chiếm 51,34%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 7,18%.

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn Thành phố 6 tháng đầu năm 2022, diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi cho sản xuất cây lúa và cây màu vụ đông xuân; tình hình chăn nuôi không xảy ra dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; tổng sản lượng thủy sản tăng 7,05% so với cùng kỳ, sản lượng cá tra tăng cao do tình hình xuất khẩu thuận lợi.

a) Nông nghiệp

³ Các mặt hàng sản xuất công nghiệp chủ lực của thành phố đều tăng trưởng khả quan. Đối với hoạt động xuất khẩu hàng hóa, tính đến tháng 6/2022 cũng có bước khởi sắc, đang trên đà phục hồi mạnh mẽ, kim ngạch xuất khẩu tăng cao so với cùng kỳ, một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực như: Thủy sản tăng 10,10%; gạo tăng 24,69%; hàng may mặc xuất khẩu tăng 18,26%; nông sản và NSTP chế biến tăng 15,18%; sắt, thép tăng 9,37%; phân bón, hóa chất tăng 9,31%...

⁴ Đóng góp của một số ngành dịch vụ có tỷ trọng lớn vào mức tăng của khu vực dịch vụ như: Bán buôn, bán lẻ tăng 7,73%; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 13,56%; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 8,48%; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội tăng 8,25%, ... Tuy nhiên vẫn có một số lĩnh vực tăng trưởng chậm hoặc giảm so cùng kỳ như: Hoạt động vận tải, kho bãi tăng 3,31%; hoạt động nghệ thuật, vui chơi, giải trí giảm 0,24%.

Tổng diện tích lúa gieo trồng được 161.364 ha, tăng 5,90% so cùng kỳ. Trong đó, diện tích gieo trồng vụ lúa đông xuân 76.039 ha, ước năng suất đạt 74,17 tạ/ha, sản lượng đạt 564.007 tấn, giảm 1,97% so cùng kỳ. Lúa hè thu gieo trồng được 73.506 ha, đạt 97,76% so với cùng kỳ, cao hơn 0,08% so với kế hoạch, đã thu hoạch 51.229 ha, năng suất ước đạt 54,5 tạ/ha. Lúa thu đông gieo trồng được 11.819 ha sớm so với cùng kỳ 2021, do đa số nông dân không giãn vụ, sau khi thu hoạch lúa hè thu xong họ tiến hành cải tạo đất để gieo sạ tiếp tục.

Tổng diện tích gieo trồng rau màu, đậu các loại và cây công nghiệp ngắn ngày là 11.375 ha, thấp hơn 406 ha so với cùng kỳ. Trong đó, rau đậu các loại gieo trồng được 8.186 ha, giảm 0,33% so với cùng kỳ⁵; cây ngô (bắp) gieo trồng được 634 ha, thấp hơn so với cùng kỳ 114 ha, đã thu hoạch được 394 ha, ước sản lượng đạt 2.174 tấn.

Ước 6 tháng đầu năm 2022, tổng đàn lợn hiện có 137.750 con, giảm 0,30% so với cùng kỳ⁶; sản lượng thịt hơi xuất chuồng 11.525 tấn, tăng 4,13%, so với cùng kỳ; đàn trâu hiện có 280 con, tăng 7,28%, sản lượng thịt hơi xuất chuồng 23 tấn, tăng 4,55% so cùng kỳ; đàn bò hiện có 4.441 con, giảm 0,45%, sản lượng thịt hơi xuất chuồng 155 tấn, tăng 9,15% so với cùng kỳ; đàn gia cầm 2.263 nghìn con, tăng 11,59%, sản lượng thịt hơi xuất chuồng 4.284 tấn, tăng 9,31% so với cùng kỳ, do giá cả gia cầm trên thị trường ổn định.

b) Thủy sản

6 tháng đầu năm 2022, diện tích nuôi trồng thủy sản (không bao gồm diện tích sản xuất giống) ước đạt 2.520 ha, tăng 11,65% so với cùng kỳ⁷. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 104.730 tấn, tăng 7,05% so với cùng kỳ, gồm: Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 102.932 tấn, tăng 6,87% và sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 1.798 tấn, tăng 18,20% so với cùng kỳ.

3. Sản xuất công nghiệp

Các doanh nghiệp hoạt động phục hồi sản xuất kinh doanh khá tốt, đặc biệt là ngành công nghiệp chế biến chế tạo và sản phẩm xuất khẩu. Nhiều doanh nghiệp bước đầu sản xuất kinh doanh đạt hơn 50% so với kế hoạch đề ra. Chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm tăng 12,68% so với cùng kỳ.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước 6 tháng năm 2022, tăng 12,68% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,18%; ngành phân phối điện tăng 4,58%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý xử lý rác thải tăng 6,03%. Một số sản phẩm tăng so với cùng kỳ như: Phi lê đông lạnh tăng 15,61%; tôm đông lạnh tăng 8,07%; thủy hải sản đã được chế biến bảo quản khác tăng 35,04%; sản phẩm xây xát tăng 32,89%; sản phẩm thức ăn cho gia súc tăng 12,62%;... Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm sản

⁵ Cây rau gieo trồng được 7.554 ha, cao hơn 11 ha so với cùng kỳ, đã thu hoạch được 5.105 ha, cây đậu đã gieo trồng được 632 ha, thấp hơn 38 ha so với cùng kỳ, đã thu hoạch được 421 ha.

⁶ Nguyên nhân do giá thức ăn chăn nuôi tiếp tục tăng cao, một số hộ nuôi không dám tái đàn vì chi phí quá cao.

⁷ Trong đó, diện tích nuôi cá tra thâm canh, bán thâm canh ước đạt 716 ha, tăng 21,15%, các loại cá khác lũy kế thả nuôi ước tính 1.788 ha, tăng 8,43% so cùng kỳ 2021.

xuất giảm so với cùng kỳ, cụ thể như: Sản phẩm bia đóng lon giảm 9,65% so với cùng kỳ, sản phẩm thuốc lá giảm 13,50%; sản phẩm in khác giảm 4,57%;...

Chỉ số tiêu thụ ước tăng 55,55% so với cùng kỳ. Nhiều ngành có mức tiêu thụ tăng cao, cụ thể: Chế biến, bảo quản thủy sản tăng 15,10% so với cùng kỳ; xay xát và sản xuất bột thô tăng 126,36%; sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản tăng 30,45%; sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng tăng 85,12%; sản xuất thuốc tây tăng 31,71%; sản xuất sắt thép tăng 26,85%;... Một số ngành có mức tiêu thụ giảm so với cùng kỳ như: Sản xuất bia ước giảm 12,27% so với cùng kỳ; sản xuất thuốc lá giảm 4,29%; in ấn giảm 18,54%; sản xuất phân bón giảm 55,87%;...

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tại thời điểm 01/6/2022 giảm 60,43% so với tháng cùng kỳ và giảm 0,75% so với tháng trước⁸.

4. Hoạt động của doanh nghiệp

Tập trung nguồn lực hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất công nghiệp, khôi phục các hoạt động sản xuất, kinh doanh; tổ chức hướng dẫn, và theo dõi, kiểm tra các doanh nghiệp, cơ sở trên địa bàn hoạt động, sản xuất đảm bảo an toàn trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

Theo số liệu của Sở Kế hoạch và Đầu tư, lũy kế tính đến ngày 22/6/2022, Cần Thơ có 910 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 19,27% so với cùng kỳ năm trước; vốn đăng ký đạt 5.336,62 tỷ đồng, chỉ bằng 53,71% so cùng kỳ; 236 số doanh nghiệp hoạt động trở lại tăng 28,96%. Tuy nhiên cũng đã có 396 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động; 345 doanh nghiệp đã hoàn thành giải thể và đang tiến hành các thủ tục giải thể.

5. Thương mại và dịch vụ

Với việc kiểm soát tốt dịch COVID-19, đã tạo niềm tin, sự an tâm cho người dân, doanh nghiệp để tập trung phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Các hoạt động xúc tiến thương mại và hoạt động văn hóa, du lịch dần trở lại như trước góp phần kích cầu tiêu dùng, nâng giá trị thương mại của thành phố. Đồng thời, thành phố diễn ra sôi nổi nhiều sự kiện lớn trong tháng Tư, thu hút đông đảo khách du lịch đến thành phố.

6 tháng đầu năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 57.179,79 tỷ đồng, tăng 24,74% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu nhờ sự phục hồi mạnh của hoạt động bán lẻ hàng hóa. Cụ thể:

Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 42.712,06 tỷ đồng, tăng 22,29% so với cùng kỳ năm trước, với các nhóm ngành hàng tăng cao so với cùng kỳ như: Vật phẩm văn hóa, giáo dục tăng 32,45%, gỗ và vật liệu xây dựng tăng 32,48%; phương tiện đi lại tăng 29,08%; xăng dầu tăng 20,73%; hàng hóa khác tăng

⁸ Một số ngành có chỉ số tồn kho giảm mạnh so với cùng kỳ như: Chế biến, bảo quản thủy sản giảm 54,95% so với cùng kỳ; sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản giảm 78,97%; sản xuất thuốc lá giảm 78,95%; sản xuất xi măng giảm 77,78%; sản xuất sắt thép giảm 86,71%;...

26,26%; sửa chữa xe có động cơ tăng 49,76%. Do nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của người dân ngày càng tăng, trong đó giá xăng dầu, gas tăng cao nên đã làm giá một số mặt hàng tăng theo, vì thế doanh thu tăng mạnh.

Doanh thu lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành, dịch vụ khác ước đạt 14.467,74 tỷ đồng, tăng 32,58%. Phân theo ngành kinh tế: Dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 6.028,07 tỷ đồng, tăng 52,14% so với cùng kỳ; du lịch lữ hành đạt 147,15 tỷ đồng, tăng 183,90% so với cùng kỳ; dịch vụ tiêu dùng khác đạt 8.292,51 tỷ đồng, tăng 20,21% so với cùng kỳ.

Vận tải hành khách (chưa bao gồm vận tải hàng không): Ước vận chuyển đạt 15.816,63 nghìn hành khách, tăng 2,35% so với cùng kỳ; luân chuyển đạt 404.660,96 nghìn hành khách.km, tăng 3,27% so với cùng kỳ.

Vận tải hàng hoá: Ước vận chuyển đạt 5.549,86 nghìn tấn, tăng 11% so với cùng kỳ; luân chuyển đạt 879.160,67 nghìn tấn.km, tăng 8,49% so với cùng kỳ.

6. Tài chính, ngân hàng

a) Tài chính

Mặc dù tình hình nộp ngân sách nhà nước (NSNN) những tháng đầu năm của các đơn vị còn thấp do vừa phục hồi sau dịch bệnh đã ảnh hưởng phần nào đến tiến độ thu NSNN, nhưng được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của các Bộ, ngành Trung ương, sự chỉ đạo, điều hành sát sao của Lãnh đạo Thành ủy, HĐND, UBND thành phố, sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ban, ngành thành phố và quận, huyện nên kết quả thu nội địa 6 tháng đầu năm đảm bảo theo yêu cầu kế hoạch đề ra và vượt tiến độ thu bình quân.

Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022, tổng thu ngân sách nhà nước theo dự toán giao thực hiện 5.946,21 tỷ đồng, đạt 53,49% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao, tăng 0,35% so cùng kỳ; trong đó thu nội địa 5.853 tỷ đồng, đạt 55,13% dự toán Bộ Tài chính và HĐND thành phố giao, tăng 3,14%; thu hải quan 93,21 tỷ đồng, đạt 18,64% dự toán giao, giảm 62,87% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương 6.831,03 tỷ đồng, đạt 35,27% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 39,4% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 2,82% so cùng kỳ.

b) Ngân hàng

Các tổ chức tín dụng (TCTD) đang quyết liệt triển khai các giải pháp mở rộng tín dụng, ưu tiên vốn cho sản xuất kinh doanh. Đồng thời đẩy mạnh thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, đơn giản hóa và rút ngắn quy trình, thủ tục, tăng cường hoạt động kết nối ngân hàng - doanh nghiệp.

Ước đến cuối tháng 6/2022, các TCTD đã thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi và giữ nguyên nhóm nợ với tổng giá trị nợ đã được cơ cấu và miễn, giảm lãi lũy kế từ ngày 13/3/2020 là 5.300 tỷ đồng cho hơn 5.000 khách hàng, doanh số cho vay mới lũy kế từ ngày 23/01/2020 đến cuối tháng 6/2022 đạt 98.000 tỷ đồng, dư nợ cho vay mới là 23.000 tỷ đồng cho hơn 8.000 khách hàng vay.

Đến cuối tháng 6/2022, vốn huy động ước đạt 99.400 tỷ đồng, tăng 6,92% so với đầu năm, trong đó vốn huy động trên 12 tháng là 29.900 tỷ đồng, chiếm 30,08% trên tổng vốn huy động, tăng 3,57% so với đầu năm. Nguồn vốn huy động đáp ứng 74,62% tổng dư nợ cho vay trên địa bàn.

Tổng dư nợ cho vay đến cuối tháng 6, ước đạt 133.200 tỷ đồng, tăng 10,43% so đầu năm. Nợ xấu là 2.000 tỷ đồng, chiếm 1,50% tổng dư nợ cho vay. Các TCTD trên địa bàn quan tâm tập trung vốn cho các lĩnh vực ưu tiên, tháo gỡ khó khăn đối với doanh nghiệp⁹.

7. Đầu tư và xây dựng

a) Đầu tư và phát triển

6 tháng đầu năm 2022, vốn đầu tư phát triển toàn xã hội từ đầu năm đến nay vẫn còn một số khó khăn nhất định, nhất là nguồn vốn ngân sách nhà nước, với điểm sáng là nguồn vốn đầu tư nước ngoài, vốn ngoài nhà nước có chuyển biến tích cực.

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 15.481,12 tỷ đồng, tăng 19,23% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn nhà nước đạt 2.025,48 tỷ đồng, giảm 1,89%; vốn ngoài nhà nước đạt 12.519,77 tỷ đồng, tăng 22,10%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 935,86 tỷ đồng, tăng 2,61 lần so với cùng kỳ.

Công tác giải ngân: Giải ngân vốn đầu tư công khá chậm đến ngày 24/6/2022 đã giải ngân 1.477 tỷ đồng đạt 18,60% kế hoạch năm, trong đó ngân sách địa phương 1.382,23 tỷ đồng đạt 18,90% (tỷ lệ giải ngân bao gồm cả tạm ứng 31,90%) điều này chưa hỗ trợ cho tăng trưởng kinh tế nhất là các ngành như công nghiệp, xây dựng.

Về thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Trong 6 tháng/2022 ước cấp mới 02 dự án FDI, vốn đăng ký thực hiện khoảng 161 triệu USD, trong đó VSIP (Singapore) là 159,9 triệu USD; chấm dứt hoạt động 02 dự án với tổng vốn đăng ký 0,505 triệu USD; lũy kế đến cuối tháng 6/2022, có 85 dự án, tổng vốn đầu tư đăng ký 2.214 triệu USD, vốn thực hiện chiếm khoảng 22% tổng vốn đăng ký. Số liệu cho thấy hoạt động thu hút vốn trong và ngoài nước vẫn chưa có chuyển biến tích cực, các doanh nghiệp đăng ký mới chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, các dự án đầu tư có quy mô lớn làm chuyển biến hoạt động sản xuất, góp phần thu ngân sách, giải quyết việc làm, đóng góp thúc đẩy tăng trưởng của thành phố chưa nhiều.

b) Hoạt động xây dựng

⁹ Cụ thể, cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn: Dư nợ là 38.200 tỷ đồng, chiếm 28,68% tổng dư nợ, tăng 10,91% so với đầu năm. Cho vay xuất khẩu: Dư nợ là 13.300 tỷ đồng, chiếm 9,98% tổng dư nợ, tăng 9,75% so với đầu năm. Cho vay hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa: Dư nợ là 31.200 tỷ đồng, chiếm 23,42% tổng dư nợ, tăng 7,85% so với đầu năm. Cho vay công nghiệp hỗ trợ: Dư nợ là 220 tỷ đồng, chiếm 0,17%, tăng 1,85% so với đầu năm. Cho vay nuôi trồng và thu mua, chế biến thủy sản: Dư nợ là 9.200 tỷ đồng, chiếm 6,91%, tăng 7,26% so với đầu năm, trong đó dư nợ cho vay nuôi trồng, chế biến cá tra là 4.800 tỷ đồng, tăng 10,07% so với đầu năm. Cho vay thu mua lúa, gạo: Dư nợ là 16.300 tỷ đồng, chiếm 12,24%, tăng 31,57% so với đầu năm.

Tình hình thực hiện giá trị sản xuất ngành xây dựng tăng nhẹ so với cùng kỳ. Tuy nhiên, việc giá cả nguyên liệu chưa ổn định, vẫn đang biến động tăng, đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động ngành xây lắp.

6 tháng đầu năm 2022, ước thực hiện giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá hiện hành) đạt 8.715,07 tỷ đồng, tăng 15,63% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước đạt 2.871,56 tỷ đồng, tăng 15,92%, khu vực loại hình khác đạt 5.824,68 tỷ đồng, tăng 15,29% so với cùng kỳ. Ước thực hiện giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá so sánh) đạt 5.291,61 tỷ đồng, tăng 7,28% so với cùng kỳ. Trong đó, công trình nhà ở đạt 3.550,51 tỷ đồng, tăng 7,71%, công trình nhà không ở đạt 804,76 tỷ đồng, tăng 34,08%, công trình kỹ thuật dân dụng đạt 801,81 tỷ đồng, giảm 12,38%, hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 134,53 tỷ đồng, tăng 11,55% so với cùng kỳ.

8. Chỉ số giá

Do ảnh hưởng của giá xăng dầu, nhiều mặt hàng hóa thiết yếu tiêu dùng đang có xu hướng tăng mạnh, khiến cho người tiêu dùng ngày càng thắt chặt chi tiêu hơn trong việc mua sắm. Cùng với giá nguyên liệu đầu vào tăng mạnh, nhiều chi phí sản xuất khác như vận tải, logistics, nhân công... cũng tăng đáng kể, một số sản phẩm sản xuất dựa vào nguyên liệu nhập khẩu đã tăng giá thành do khan hiếm nguyên liệu, chi phí vận chuyển tăng... nên nhiều doanh nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng đã có động thái điều chỉnh tăng giá hàng hóa. Việc tăng giá của hầu hết các mặt hàng hiện nay là xu hướng chung của thị trường nhất là khi giá xăng dầu tăng đã ảnh hưởng đến chi phí sản xuất và chi phí vận chuyển, từ đó người tiêu dùng có xu hướng gói gém chi tiêu.

a) Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Trong mức tăng của CPI tháng 6/2022 so với tháng trước có 6 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng, 3 nhóm có chỉ số giảm và 02 nhóm giữ giá ổn định, trong đó nhóm giao thông có mức tăng cao nhất với 3,94%. CPI bình quân 6 tháng đầu năm tăng 3,13% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

b) Chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Chỉ số giá vàng giảm do chịu áp lực từ sự phục hồi mạnh của đồng USD và lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ tăng đã làm giảm sức hấp dẫn của vàng, chỉ số giá vàng tháng 6/2022 giảm 1,22% so với tháng trước, tăng 3,12% so với cùng tháng năm trước, tăng 4,81% so với tháng 12 năm trước.

Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 6/2022 tăng 0,71% so với tháng trước, tăng 0,99% so với cùng tháng năm trước, tăng 1,62% so với tháng 12 năm trước.

9. Một số lĩnh vực xã hội

a) Lao động và việc làm

Lũy kế từ đầu năm, thành phố Cần Thơ đã giải quyết việc làm cho 31.437 lao động (cung ứng lao động đi làm việc nước ngoài là 143 người), đạt 62,38%

kế hoạch, tăng 53,11% so với cùng kỳ năm 2021¹⁰. Số lượng hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp trong kỳ báo cáo là 1.459 hồ sơ, tăng 6,65% so với tháng báo cáo liền trước đó (1.368 hồ sơ), giảm 13,36% so với tháng cùng kỳ năm 2021 (1.684 hồ sơ).

b) Bảo đảm an sinh xã hội

Hỗ trợ 1000 phần quà (trị giá 300.000 đồng/phần) và tiền mặt mỗi hộ 300.000 đồng/hộ cận nghèo với tổng kinh phí 600 triệu đồng cho 1000 hộ cận nghèo khó khăn trên địa bàn.

Trợ cấp thường xuyên cho hơn 250.000 lượt đối tượng bảo trợ xã hội ở ngoài cộng đồng với tổng kinh phí hơn 120 tỷ đồng.

Phối hợp cùng các quận, huyện chi trả trợ cấp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 cho các đối tượng thụ hưởng, bao gồm: 43.096 đối tượng BTXH sống tại cộng đồng; 317 đối tượng sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập; 1.349 đối tượng sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập; 2.901 hộ nghèo; 207 người cao tuổi từ 100 tuổi trở lên, với tổng số kinh phí hơn 43,163 tỷ đồng. Tham mưu Lãnh đạo Sở thành lập Đoàn thăm, chúc Tết Nguyên đán năm 2022 tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập và ngoài công lập.

Phối hợp, kết nối, vận động các cơ quan, đơn vị, tổ chức quan tâm hỗ trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn, trẻ em hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19¹¹; trao 90 sổ tiết kiệm (trong đó có 50 sổ trị giá 8 triệu đồng và 40 sổ trị giá 4 triệu đồng) và quà cho 90 trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 trên địa bàn; phối hợp Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị thành phố Cần Thơ và Quỹ Mái ấm hạnh phúc trao 49 suất hỗ trợ (mỗi suất trị giá 5 triệu đồng tiền mặt) cho trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 trên địa bàn.

c) Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Cần Thơ (tại Nghị quyết số 68/NQ-CP)

Tính đến ngày 20/6/2022, toàn thành phố đã phê duyệt hỗ trợ 3.835 người sử dụng lao động, 737.959 lượt người, kinh phí trên 1.357 tỷ đồng; đã chi hỗ trợ cho 3.835 người sử dụng lao động, 687.568 người với tổng kinh phí trên 1.295 tỷ đồng, đạt 93,17% so với số lượng được duyệt, cụ thể:

Nhóm chính sách Bảo hiểm xã hội (gồm các chính sách: 1, 2, 3 theo mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP): đã hoàn thành hỗ trợ 3.807 người sử dụng lao động với 101.782 người lao động được giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất với số tiền trên 45,9 tỷ đồng.

¹⁰ Theo báo cáo số 2031/BC-SLĐTBXH ngày 20/6/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 6/2022 và kế hoạch, nhiệm vụ tháng 7/2022.

¹¹ Nội bật như kết nối cùng Nhóm Những người yêu Sài Gòn tham gia sự kiện xem đá bóng và gala giao lưu với tuyển thủ Nguyễn Quang Hải.

Nhóm chính sách hỗ trợ tiền mặt (gồm các chính sách: 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 12 theo mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP): Đã phê duyệt 594.443 lượt người, kinh phí trên 1.150 tỷ đồng; đến nay đã chi hỗ trợ cho 544.052 lượt người, kinh phí trên 1.088 tỷ đồng, đạt 91,52% so với số lượng được phê duyệt (Trong đó, chính sách hỗ trợ lao động tự do theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố: đã phê duyệt 424.468 người, kinh phí trên 848 tỷ đồng; đã chi hỗ trợ cho 414.530 người với tổng kinh phí trên 829 tỷ đồng, đạt 97,66% so với số lượng được duyệt).

Nhóm chính sách vay vốn (chính sách 11 theo mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP): Đã giải ngân cho 28 doanh nghiệp để trả lương ngừng việc, phục hồi sản xuất cho 41.734 lượt người lao động với số tiền cho vay trên 160,9 tỷ đồng.

d) Giáo dục, y tế, văn hóa và thể thao

Giáo dục: Kỳ thi tốt nghiệp THCS Chương trình song ngữ tiếng Pháp với 236 thí sinh (TS) dự thi. Kết quả có 91 TS tốt nghiệp, đạt tỷ lệ 38,56%.

Kết quả Kỳ thi chọn HS giỏi cấp quốc gia THPT năm học 2021-2022: Đạt 01 giải Nhất, 03 giải Nhì, 11 giải Ba và 12 giải Khuyến khích. Năm 2022, thành phố Cần Thơ có 01 HS được tuyển chọn vào Đội tuyển HS cấp quốc gia tham dự Kỳ thi Olympic Sinh học quốc tế. Đây là năm thứ hai liên tiếp, học sinh thành phố Cần Thơ vinh dự góp mặt trong Đội tuyển cấp quốc gia dự thi cấp quốc tế.

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy định. Không có TS và cán bộ coi thi vi phạm quy định thi. Kỳ thi có 14.117 TS dự thi tại 28 Hội đồng coi thi, tỷ lệ TS dự thi đạt 99,07%. Sở GD&ĐT đã chỉ đạo phòng GD&ĐT quận, huyện hướng dẫn các trường trực thuộc tư vấn cho HS không trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập tham gia học tập tại các trường tư thục có cấp học THPT, các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên hoặc các trường dạy nghề trên địa bàn.

*Y tế*¹²: Tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 14/6/2022, ghi nhận 984 trường hợp mắc sốt xuất huyết, không có tử vong, tăng 461 trường hợp so cùng kỳ; 702 trường hợp mắc tay chân miệng, không có tử vong, giảm 313 trường hợp so cùng kỳ; 8.407 trường hợp mới mắc COVID-19, Thành phố Cần Thơ tiếp tục thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ, đạt được hiệu quả tích cực trong kiểm soát tình hình dịch COVID-19, khôi phục các hoạt động kinh tế - xã hội. Số ca bệnh mắc trong cộng đồng và số ca tử vong giảm sâu.

Văn hóa và thể thao: Tuyên truyền cổ động và tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao và du lịch kỷ niệm ngày lễ, sự kiện của đất nước và thành phố. Đặc biệt, kỷ niệm 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2022). Tổ chức biểu diễn 06 suất và phục vụ khoảng 1.900 lượt người xem;

¹² Theo báo cáo số 4776/BC-SYT ngày 16/6/2022 của Sở Y tế báo cáo công tác y tế 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

hoạt động nghệ thuật (liên hoan, hội thi, hội diễn): Tham gia Hội thi Múa không chuyên toàn quốc năm 2022, tại tỉnh An Giang, kết quả đạt 01 HCV chương trình, 02 HCV tiết mục và 02 HCB tiết mục.

Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022, chỉ tiêu người tập luyện thể dục thể thao thường xuyên 427.861 người, đạt 99,6% kế hoạch năm; số gia đình thể thao: 94.467 hộ, đạt 99,8% kế hoạch năm, số câu lạc bộ thể dục thể thao 1.310 câu lạc bộ, đạt 97% kế hoạch năm.

Tính đến nay, cử 70 HLV, 490 VĐV (200 nữ) tham dự 32 giải thể thao quốc gia, đạt 110 huy chương các loại (46 HCV - 28 HCB - 36 HCD, trong đó đạt 06 HCV, 03 HCB, 02 HCD tại Seagames 31 năm 2022; 03 HCV, 01 HCB, 03 HCD tại Giải vô địch Taekwondo vô địch Đông Nam Á).

e) Tai nạn giao thông và phòng chống cháy nổ, thiệt hại do thiên tai, bảo vệ môi trường

Tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ: Từ ngày 15/12/2021 đến 14/6/2022, theo báo cáo của Ban An toàn giao thông: Tổng số xảy ra 32 vụ. (Trong đó, 31 vụ tai nạn giao thông đường bộ và 01 vụ đường thủy), giảm 01 vụ so với cùng kỳ; 32 người chết, tăng 01 người so với cùng kỳ; 5 người bị thương, giảm 9 người so với cùng kỳ; xảy ra 09 vụ cháy, thiệt hại tài sản thống kê được 1.215 triệu đồng.

Thiệt hại do thiên tai: Tính từ đầu năm đến nay, trên địa bàn thành phố Cần Thơ xảy ra 06 vụ mưa lớn, 08 vụ lốc, 01 vụ sét và 07 vụ sạt lở bờ sông.

Bảo vệ môi trường: Lũy kế đến hết tháng báo cáo số vụ vi phạm đã phát hiện là 22 vụ, số vụ đã xử lý là 14 vụ, với tổng số tiền xử phạt là 372 triệu đồng. So với cùng kỳ năm trước, số vụ vi phạm đã phát hiện giảm 29 vụ.

III. Giải pháp trong thời gian tới

Để tiếp tục đẩy nhanh quá trình phục hồi kinh tế và thúc đẩy tăng trưởng 6 tháng cuối năm 2022, hoàn thành và vượt kế hoạch các chỉ tiêu kinh tế năm 2022. Thành phố cần triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP quy định tạm thời “*Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19*”; triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ trong Nghị quyết số 11/NQ-CP về chương trình hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế năm 2022 của thành phố.

Hai là, tiếp tục triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo nội dung kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, không mất cảnh giác, lơ là, chủ quan.

Ba là, tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý thuế, tích cực khai thác nguồn thu, đôn đốc thu nộp kịp thời đối với các khoản phải nộp vào ngân sách, phấn đấu hoàn thành mục tiêu đạt và vượt dự toán năm 2022 đã được Bộ

Tài chính giao; tăng cường kiểm soát chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tuân thủ đúng quy định.

Bốn là, thực hiện đồng bộ các giải pháp để thu hút các nguồn vốn đầu tư, tạo động lực mới cho nền kinh tế, trong đó quan tâm đến triển khai các dự án trên thực tế đã được phê duyệt; các dự án có quy mô lớn, công nghệ mới, thân thiện với môi trường tạo điều kiện để tăng tốc phát triển kinh tế trong thời gian tới.

Năm là, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, tháo gỡ khó khăn cho các dự án chậm giải ngân, đặc biệt là các dự án trọng điểm, quy mô lớn, có sức lan tỏa nhằm thực hiện đột phá về kết cấu hạ tầng, nâng cao năng lực sản xuất của nền kinh tế thành phố, hỗ trợ cho các ngành sản xuất khác./.

CỤC THỐNG KÊ TP CẦN THƠ